

Chuyển đến 17/1

Từ ngày 18 tháng 1 năm 1979
Ký tên đóng dấu

Chuyển đến 105/H. Kham

Thường. I. - Sadec

Từ ngày 23 tháng 2 năm 1979

Una

Chuyển đến

Từ ngày 18 tháng 1 năm 1979
Ký tên đóng dấu

Chuyển đến

Từ ngày 18 tháng 1 năm 1979

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

Nội dung

Nội dung

Ngày 18 tháng 1 năm 1979
Trưởng công an

Ngày 18 tháng 1 năm 1979
Trưởng công an

Nội dung

Nội dung

Ngày 18 tháng 1 năm 1979
Trưởng công an

Ngày 18 tháng 1 năm 1979
Trưởng công an

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

GIẤY CHỨNG NHẬN

ĐĂNG KÝ NHÂN KHẨU THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

Số: 387/F

Họ và tên chủ hộ: Sê - ghi - Bô - Sô -

Số nhà: 216/8 Ngõ (hẻm):

Đường phố: Phố - Mỹ - Đôn CAND: Số 2.

Thị xã, quận, thành phố thuộc tỉnh:

ghi xã Sadec.

Tỉnh, thành phố: Sông - Phan.

Ngày 24 tháng 7 năm 79.

Trưởng công an ghi xã Sadec.

(Ký tên đóng dấu, ghi rõ họ tên)



NHÂN KHẨU THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

Số thứ tự	HỌ VÀ TÊN Tên thường gọi	Ngày tháng năm sinh	Nam Nữ	Quan hệ với Chủ Hộ	Nghề nghiệp và nơi làm việc	Số CM hoặc CNCC	Ngày, tháng năm đăng ký nhân khẩu thường trú	Ngày tháng năm và nơi chuyển đi	Ký tên đóng dấu của cơ quan công an
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
1	Đỗ Văn Đỗ Văn	10/51	nam	chủ hộ	Đào - Đ.	240056117	27.7.79		
2	Nguyễn - Quang - Minh	12/74	nam	con.			27.7.79		
3	Nguyễn Thụy Mai Hương	1977	nữ	con.			27.7.79		
4	Nguyễn Thị Mai Thảo	25-10-81	nữ	con			30-5-88		



Chị Bé Sầu
(1951)

Chị Bé Sầu
(1951)

Nguyễn Quang Minh
(1974)

Nguyễn Quang Minh
(1974)

Nguyễn Chung
Mai Phương
(1977)

Nguyễn Chung
Mai Phương
(1977)

Nguyễn Thị
Mai Thảo
(1981)

Nguyễn Thị
Mai Thảo
(1981)

ĐÌNH KIẾN-PHONG

Ty - V - ...

.....

- Chiếu Thông-Tư số 046-VH/ĐD và số 667-KH/MCS/ĐH/PGTPH/HCTC ngày 16-1-1963 của Liên-Hệ Giáo-Dục và Xã-Hội TKOS V/v tuyển dụng giáo viên Ty-Nạn Công-Sân.

- Chiếu Thông-Tư số 0289-KH/MCS/PTT ngày 25-4-... của Bộ Xã-Hội V/v thanh toán lương bổng cho các giáo viên nêu trên.

- Chiếu Sự-vụ-Lệnh số 37/NV/SVL ngày 5-2-1973 v/v tạm tuyển các giáo-viên các ấp hồi-cư Tỉnh Kiên-Phong;

- Chiếu như câu công-vụ;

a/Hay nêu tên số Phạm-Hữu-Viên, giáo-viên tạm tuyển cho lớp ấp hồi-cư Mỹ-Thời Xã Mỹ-Xương (Kiến-Vân) do Sự-Vụ-Lệnh số 37/NV/SVL ngày 5-2-73 theo chiếu vì không nhận được,

b/Và tạm tuyển các ứng viên sau đây để làm giáo-viên ấp hồi-cư tại :

Kiến-Kiến-Vân :

1/ Ấp hồi-cư Mỹ-Thời Xã Mỹ-Xương

- Cô Nguyễn-Thị-Linh, sinh năm 1952 tại Mỹ-Xương (Kiến-Phong) căn-cước số 02665337 ngày 11-11-1970-Kiến-Phong có bằng Tiểu-Học và chứng-chỉ học trình từ lớp 6 đến lớp 9. Nêu tên số Phạm-Hữu-Viên không nhận viên và thu hồi SVL số 37/NV/SVL ngày 5-2-73, riêng phần Cô Phạm-Hữu-Viên.

2/ Ấp hồi-cư Cầu-Bỏ Xã Bình-Hàng-Trung

- Cô Lê-Chị-Hé-Sim, sinh ngày 30-6-52 tại Bình-Hàng-Trung, Kiến-Phong, căn-cước số 01273956 ngày 18-1-69 cấp tại Kiên-Phong, có bằng Tiểu-Học và chứng-chỉ học-trình từ lớp 3 đến lớp 9 đã nộp hồ-sơ đầy đủ.

Kiến-Kiến-Vân :

Ấp hồi-cư Kinh 25 Xã Mỹ-Đà

- Cô Huỳnh-Chị-Phu, sinh 20-9-1952 tại Mỹ-Đà-Tây mìn Cái-Bỏ, Bình-Tường, căn-cước số 02671662 ngày 6-1-70, cấp tại Kiên-Phong. Có bằng Tiểu-Học và chứng-chỉ học-trình từ lớp 6 đến lớp 9.

....2/....

Hết cả ngày thật sự nhận được các lương-sỹ được hưởng lương không hằng tháng là 8.337.000 do Ủy Ban Trg Ngã-Hàn Chiến-Được đại thụ .

Nếu cùng với sách sách tạm thời nêu sau đây và lý do gì sự được được thiết chế không thể được nhận được và như các các phòng học ZUS sẽ không cần thiết, các lương-sỹ sẽ tương nhiên nghĩ việc không cần báo trước và không được với trường trường này chỉ có.

Hải-Phòng, ngày 1 tháng 1 năm 1973

Trần-Thường

Hải-Phòng :

Bác-Sĩ Tổng-Trưởng K&H

-M&P&N-

CC. Giám-Đốc Nha H&T/D&S K&H

- Thanh-Trà Đại-Đội K&H/D&S

"Đoàn K&H"

- Trưởng-Ty Tài-Chánh/TH&K&H-Phòng

- Trưởng-Ty Tiểu-Học

- Trưởng-Ty K&H

- Quận-Trưởng K&H-V&N, H&N,

- Quận-Lý Kế-Tuân Ty Tài-Chánh KP

- Chủ-Ty Phòng Nhân-Viên Tòa Hành-Chánh

- "Đoàn K&H"

- Quý Ông K&H-Trưởng K&H

"Đoàn theo dõi và báo-cáo về Ty K&H

ngày các lương-sỹ nhận việc"

- Các lương-sỹ

"Đoàn K&H-Trưởng K&H"

Việt-Nam Cộng-Hòa
Tỉnh Kiên-Phong
Quận Kiên-Vân
Xã Bình-Hàng-Trung

Thư Đệ CHÍ

Chỉ Đệ
Số BH-Thuong

Cố Trưởng Xã Bình-Hàng-Trung, Quận Kiên-Vân,
Tỉnh Kiên-Phong.

Cố LC-TH-36 BKK, sinh năm 1951, căn-cước số:
61273456, cấp tại BKK-Lãnh ngày 10-4-1969.

Nhiệm vụ tại BKK-Bình-Phước-Hòa III, Xã Bình-Hàng-Trung,
Tỉnh Kiên-Phong.

Con đẻ của: LC-Vân-Thủ (chết)
và bà: Nguyễn-Thị-Hải (sống)

Cố LC-Vân-Thủ đã bị Việt Cộng sát hại ngày
24-8-1969, là sự thật.

Cố LC-Vân-Thủ xứng đáng được hưởng sự
đền bù xứng đáng.

Đã được chấp thuận, ngày 5 tháng 01 năm 1971
Thường



LC-TH-36

Xo? Trưởng Bnt hàng Trung
Trên đây
01-1971

[Handwritten signature]

Dân tộc:

Kinh

Tôn giáo:

Không

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Nốt ruồi C:1,5cm
dưới và sau mấp
phải

Đã xảy ra 27 tháng 01 năm 1978

TRƯỞNG ĐOÀN ĐOÀN TRƯỞNG TỶ CÔNG AN

TRƯỞNG TỶ

[Signature]

TRƯỞNG TỶ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số 340056117

Họ tên LÊ-PHI-BÉ-SÁU

Sinh ngày 30-06-1951

Nguyên quán Bình-Hàng-Trung
Cao-Lãnh, Đồng-Tháp

Nơi thường trú 52 Nguyễn-Huệ
Cao-Lãnh, Đồng-Tháp

SAD Y DÂN CHÁNH

QUỐC LÃI ngày 18 tháng 6 năm 1967

PHÒNG

CHỈ TỊCH

P

Chánh

9. 10. 1967

Dân tộc:

Kinh

Tôn giáo:

Không

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Hết rươi C: 1,5 cm
dưới và sau mep
phải

Đã Ngay 27 tháng 01 năm 1978

KY TẾM DẤU HOẶC TRƯỞNG TÝ CÔNG AN

PHÓ TRƯỞNG TÝ

[Signature]

CHỖ GẤM VỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

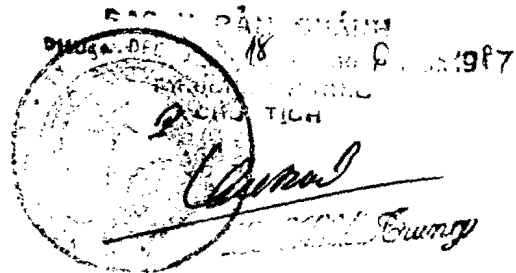
Số 340056737

Họ tên: LÊ-THỊ-BÉ-SÁU

Sinh ngày 30-06-1951

Nguyên quán Bình-Hàng-Prung
Cao-Lãnh, Đồng-Tháp.

Nơi thường trú 52 Nguyễn-Huệ
Cao-Lãnh, Đồng-Tháp



SỐ HIỆU

KHAI SANH

Tên họ đầu nhi : Ngày 9 tháng 11 năm 1966
 Phái : Nữ Đã ăn sữa và khai sinh cho
 Sinh : Lê Thị Bô-Sầu Tôn Hoà Giải Đông
 Ngày, tháng, năm
 Tại : quyền Kiển-Phong xã về việc nguyên
 Cha : đơn tư ng phiên hợp công khai ngày
 Tên họ
 Tuổi : 9.11.1966 gồm có sáu ông
 Nghề : Chính án Việp-Vân-Tý
 Cư-trú tại : phụ sự : Phòng-Thị-Quí
 Mẹ : là loan bên ăn như sau: Bân-ân Tôn
 Tên họ
 Tuổi : ăn chiếu theo đơn của Nguyễn-Thị-
 Nghề : làm tự tự Xã Bình-Hồng-Trung (Lên-
 Cư-trú tại : long xin loan ăn sữa và khai sinh
 Vợ : cho con.
 Chánh hay thứ
 Người khai: Hội sắc là sự:
 Tên họ
 Tuổi : chứng nhận Nguyễn Thị làm tự tự
 Nghề : chứng nhận là thị Bô-Sầu.
 Cư-trú tại :
 Ngày khai: chứng nhận là thị Bô-Sầu
 Người chứng thứ nhất: chứng nhận là thị Bô-Sầu
 Tên họ
 Tuổi : chứng nhận là Bình-Hồng-Trung (Lên-Hồng)
 Nghề : là con tại sinh được chứng nhận của
 Cư trú tại: gồm có 1 làm tự tự và Lê Văn Thi (p)
 Người chứng thứ nhì : chứng nhận này thế vì
 Tên họ
 Tuổi : chứng nhận cho Lê Thị Bô-Sầu
 Nghề : Chính y Bân-Hách
 Cư-trú tại: kiển-Phong, ngày 30 tháng 12 năm 1966

Lập tại Xã ngày 30 tháng 12 năm 1967
 Người khai Ủy Viên Hộ-Tịch Nhân Chứng

(In ký)

Lê-Hoài-Vân

KHAI THỊ-THỰC

y Bộ đời năm 1967.

Hàng-Trung, ngày 16 tháng
9 năm 1972

KHAI SANH

Tên họ đầu nhi : Ngày 9 tháng 11 năm 1966
 Phái : Số: 1912 Ấn thế vì khai sinh cho
 Sinh : Lê-Thị Bé-Sáu Tòa Hoà Giải Rộng
 Ngày, tháng, năm
 Tại : quyền Kiên-Phong xử về việc nguyên
 Cha : đơn trong phiên họp công khai ngày
 Tên họ
 Tuổi : 9.11.1966 gồm có các ông
 Nghề : Chánh Án Viên-Văn-Tý
 Cư-trú tại: Lưu Sự : Phòng-Thị-Quí
 Mẹ : đã lên bản án như sau: Bản-án Tòa
 Tên họ
 Tuổi : án chiếu theo đơn của Nguyễn-thị-
 Nghề : Nhà tự Tự Xã Bình-Hàng-Trung (Liên-
 Cư-trú tại: Phong) xin lên án thế vì khai sinh
 Vợ : cho con.
 Chánh hay thứ
 Người khai: Đội các lễ ấy:
 Tên họ
 Tuổi : chứng nhận Nguyễn thị Nhà tự Tự
 Nghề : nhận nhận Lê thị Bé Sáu.
 Cư-trú tại: 1.....2.....
 Ngày khai: thẩm rằng: Lê thị Bé-Sáu nữ
 Người chứng thứ nhất: sinh ngày 30-06-1961
 Tên họ
 Tuổi : sinh tại Xã Bình-Hàng-Trung (Liên-Phong)
 Nghề : là con tự sinh được nhận nhận của
 Cư trú tại: nguyên tại Nhà tự tự và Lê văn Nhị (e)
 Người chứng thứ nhì : Phẩm rằng án này thế vì
 Tên họ
 Tuổi : khai sinh cho Lê thị Bé-Sáu
 Nghề : Trích y bản hành
 Cư-trú tại: Kiên-hong, ngày 30 tháng 12 năm 1966

TRƯC

Sao y Bộ đời năm 1967.

Bình-Hàng-Trung, ngày 16 tháng
 năm 1972

Lưu Hộ-Tịch

(Signature)
 Nguyễn Văn Yên

Lập tại Xã Bình-Hàng-Trung ngày 30 tháng 12 năm 1967
 Người khai Ủy Viên Hộ-Tịch Nhân Chứng

(Ấn ký)

Lê-hoài-Vân

TỈNH ĐỒNG THÁP

((CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập Tự Do Hạnh Phúc .

00000000000000000000000000000000

BẢNG THÍCH LỤC KHAI SANH

Lập ngày 12 tháng 10 năm 1978

: Tên Họ Đưa Trẻ : NGUYỄN QUANG MINH

: Nam Hay Nũ : NTJ

: Ngày Sinh : 11-6-1974

Một Thanh : BÌNH HỒNG TRUNG CAO LÃNH

: Tên Họ Cha: NGUYỄN VĂN CHỨC

: Tên Họ Tên : LÊ THỊ BẾ SẦU

: Vợ Chồng Hay Không : Vợ Chồng

: Hôm Thứ

: Người Khai : LÊ THỊ BÉ SẦU

0.0 0.1 0.2 0.3 0.4 0.5 0.6 0.7 0.8 0.9 1.0 1.1 1.2 1.3 1.4 1.5 1.6 1.7 1.8 1.9 2.0 2.1 2.2 2.3 2.4 2.5 2.6 2.7 2.8 2.9 3.0 3.1 3.2 3.3 3.4 3.5 3.6 3.7 3.8 3.9 4.0 4.1 4.2 4.3 4.4 4.5 4.6 4.7 4.8 4.9 5.0 5.1 5.2 5.3 5.4 5.5 5.6 5.7 5.8 5.9 6.0 6.1 6.2 6.3 6.4 6.5 6.6 6.7 6.8 6.9 7.0 7.1 7.2 7.3 7.4 7.5 7.6 7.7 7.8 7.9 8.0 8.1 8.2 8.3 8.4 8.5 8.6 8.7 8.8 8.9 9.0 9.1 9.2 9.3 9.4 9.5 9.6 9.7 9.8 9.9 10.0

TRÍCH LỤC Y BỐ CHÁNH

- Giao lại báo cáo 5.88/1/1978 ngày 12 tháng 10 năm 1978

Chứng 12. Ngày 18. 10. 83. ỦY BAN NHÂN DÂN

Chủ tịch

P. Công An Xã

(đĩ hỷ và nóng dẫu)

NGÜZEN VON B.C. :



TỈNH DŨNG TRẮP

(() CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập Tự Do Hạnh Phúc .

-----00000-----

BẢNG TRÍCH LỤC KHAI SANH

Lập ngày 12 tháng 10 năm 1978

-----:-----
: Tên Họ Đưa Trỏ : NGUYỄN, QUANG MINH :
: Nam Hay Nữ : NỮ :
: Ngày Sinh : 11-6-1974 :
: Nơi Sinh : HÌNH HANG TRUNG CAO LÃNH :
: Tên Họ Cha: NGUYỄN, VĂN CHẮC :
: Tên Họ Mẹ : LÊ THỊ BẾ SẦU :
: Vợ Chính Hay Không : Vợ Chính :
: Hôn Thử : :
: Người Khai : LÊ THỊ BẾ SẦU :
: 1.6.6.6.6 : -----:-----

TRÍCH LỤC Y BỐ CHÍNH

Yêu cầu khai sinh ngày 12 tháng 10 năm 1978

Phân tích ngày 13/10/78 Ủy Ban Nhân Dân

Chủ tịch

P. Công An Xã

(đã ký và đóng dấu)

NGUYỄN VĂN BẾ .



Số hiệu _____

KHAI-SANH**DỰA NHỎ**

Họ, tên Nguyễn Chung MAI-PHUÔNG trai hay gái gái
 Sinh ngày 19 tháng 11
 năm một ngàn chín trăm 77 giờ 8 giờ
 Tại Cao Lãnh

CON CỦA

CHA (họ và tên) Nguyễn Văn Chấn
 Tuổi 26 Quốc tịch Việt Nam nghề Lái xe
 Chỗ ở Đình Hàng Trung
 MẸ (họ và tên) Lê Thị Bé Sáu
 Tuổi 26 Quốc tịch Việt Nam nghề giáo viên
 Chỗ ở Ấp 4, xã Đình Hàng Trung
 Vợ có hôn thú hay không Có hôn thú

NGƯỜI KHAI

Lập theo lời khai của
 Họ, tên Nguyễn Văn Chấn
 Tuổi 26 Chỗ ở Đình Hàng Trung

NGƯỜI CHỨNG

Trước mặt
 Họ, tên Lê Thị Bé Bảy
 Tuổi 22 nghề giáo viên
 Chỗ ở Ấp 4, Đình Hàng Trung
 Họ, tên Lê Thị Bé Ba
 Tuổi 24 nghề Mua bán
 Chỗ ở Ấp 4, Đình Hàng Trung

Làm tại Đình Hàng Trung ngày 24 tháng 11 năm 1977

NGƯỜI KHAI

ỦY VIÊN HỒ TỊCH

NGƯỜI CHỨNG

Nguyễn Văn Chấn



Chấn

Bảy/Thư

KHAI-SANH

DƯA NHỎ

Họ, tên Nguyễn Thụy MAI-⁶PHƯƠNG trai hay gái gái
 Sinh ngày 19 tháng 11
 năm một ngàn chín trăm 77 giờ 8 giờ
 Tại Gao Lanh

CON CỦA

CHA (họ và tên) Nguyễn Văn Chấn
 Tuổi 26 Quốc tịch Việt Nam nghề Lái xe
 Chỗ ở Bình Hàng Trung
 MẸ (họ và tên) Lê Thị Đức Sáu
 Tuổi 26 Quốc tịch Việt Nam nghề giáo viên
 Chỗ ở Ấp 4, xã Bình Hàng Trung
 Vợ có hôn thú hay không Có hôn thú

NGƯỜI KHAI

Lập theo lời khai của

Họ, tên Nguyễn Văn Chấn
 Tuổi 26 Chỗ ở Bình Hàng Trung

NGƯỜI CHỨNG

Trước mặt

Họ, tên Lê Thị Đức Sáu

Tuổi 22 nghề giáo viên

Chỗ ở Ấp 4, Bình Hàng Trung

Họ, tên Lê Thị Đức Sáu

Tuổi 34 nghề Mua bán

Chỗ ở Ấp 4, Bình Hàng Trung

Làm tại Bình Hàng Trung ngày 21 tháng 11 năm 1977

NGƯỜI KHAI

ỦY VIÊN HỘ TỊCH

NGƯỜI CHỨNG

Nguyễn Văn Chấn



Bay Thinh Ba

Mẫu HT3/P3

GIẤY KHAI SINH

86 19

Quyền số 01

Đã ký ngày 05 tháng 02 năm 1982
(Ký, tên đóng dấu ghi rõ chức vụ)

Ngày 5.2.1982

Ngày 5.2.1938


 5.

Môu HT3/P3

GIẤY KHAI SINH

86 19

Quyển số 01

[illegible]

Uso y Gan Chinti

ноябрь 5.2.1982

Ngày 5.2.1982

C.A.



From Ben Toho

Đã ký ngày 05 tháng 02 năm
(Ký, tên đóng dấu ghi rõ chức vụ)